

Tăng cường quản lý chi thường xuyên tại trường cao đẳng du lịch và thương mại

 **Ths.NCS Nguyễn Trung Thành***

Nhận: 05/10/2019

Biên tập: 15/10/2019

Duyệt đăng: 25/10/2019

Để các trường cao đẳng phát triển mạnh và bền vững thì quản lý tài chính là một bộ phận cấu thành trong công tác quản lý nhà trường và gắn bó mật thiết với các lĩnh vực quản lý khác như: Quản lý đội ngũ, quản lý chương trình đào tạo, quản lý tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng... Trong đó, hoạt động chi thường xuyên được xem là hoạt động có nhiều phát sinh. Do vậy, công tác quản lý hoạt động này luôn được quan tâm. Để nâng cao công tác quản lý tài chính mà đặc biệt là quản lý các khoản chi thường xuyên, những năm qua Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại đã có nhiều giải pháp nhằm quản lý tốt hoạt động này. Tuy nhiên, việc quản lý các khoản chi thường xuyên tại trường chưa mang lại mục tiêu như mong muốn, vẫn còn tồn tại những yếu kém cần được khắc phục và cải thiện. Bài viết nghiên cứu thực trạng vấn đề này tại trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại, để có góc nhìn tổng thể và đưa ra một số giải pháp về vấn đề này.

Từ khóa: Chi thường xuyên, quản lý, tăng cường.

Abstract:

In order for colleges to develop strongly and sustainably, financial management is an integral part of school management and intimately associated with other management areas such as: team management, training program management, organization management of community service activities ect. In which regular spending activities are considered as activities that have a lot of arising. Therefore, the management of this activity is always concerned. In order to improve financial management, especially managing recurrent expenditures, The College of Tourism and Trade has had many solutions in the past to manage this activity well. However, the management of continuous expenditures at the school has not yielded the desired goals, there are still weaknesses that need to be overcome and improved. The paper studie the current status of this issue at the College of Tourism and Commerce to have an overall perspective and to offer some solutions to this problem.

Keywords: Regular expenditures, management, strengthening.

1. Đặc điểm hoạt động quản lý tài chính tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại

Quản lý tài chính các trường đại học, cao đẳng công lập vừa là vấn đề rộng, vừa phức tạp, đó là quản lý quá trình huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính thông qua việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm tra kiểm soát hoạt động tài chính

của nhà trường theo cơ chế quản lý tài chính của Nhà nước nhằm đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các hoạt động của nhà trường (Mai Ngọc Cường và cộng sự, 2007).

Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, có

tài khoản và con dấu riêng. Trường là đơn vị dự toán cấp 3, thụ hưởng Ngân sách Nhà nước (NSNN) thông qua Bộ Công thương (đơn vị dự toán cấp 1), đặc điểm này ảnh hưởng đến quản lý tài chính các nguồn thu và các nhiệm vụ chi đặc trưng của các nhà trường. Nguồn thu của trường bao gồm: Nguồn NSNN cấp, nguồn từ sự nghiệp từ học phí, lệ phí, thu từ các hoạt động hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thứ; thu từ hoạt động sản xuất, dịch vụ và nguồn thu khác. Khoản chi của nhà trường bao gồm: Chi thường xuyên (chi thanh toán cá nhân (tiền lương, phụ cấp lương, phúc lợi, phí bảo hiểm xã hội, học bổng); Chi hoạt động nghiệp vụ (dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, hội nghị, công tác phí, thuê mướn); và chi mua sắm, xây dựng cơ bản và sửa chữa tài sản cố định thường xuyên; Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ; Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, chương trình mục tiêu quốc gia; Chi đầu tư phát triển; Chi khác... (Bảng 1, trang 69).

Việc điều hành tình hình tài chính của nhà trường không vì mục tiêu lợi nhuận mà vì lợi ích cộng đồng và xã hội theo định hướng và nhiệm vụ nhà nước giao. Nguồn thu tại trường phụ thuộc vào chất lượng sản phẩm đầu ra là sinh viên được đánh giá trên các khía cạnh: Việc làm, thu nhập, thương hiệu

*** Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại**

nhà trường, chương trình đào tạo, độ ưa thích của người sử dụng lao động; Hoạt động quản lý tài chính của nhà trường có sự phân cấp từ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, trường phòng TCKT, các đơn vị, cá nhân liên quan, quản lý tài chính của trường phải hướng tới mục tiêu giải quyết hài hòa lợi ích giữa người học, nhà nước, của xã hội và cả lợi ích tổng thể của nhà trường;

Hoạt động chi thường xuyên được xem là hoạt động có nhiều phát sinh, do vậy công tác quản lý hoạt động này luôn được quan tâm. Để nâng cao công tác quản lý tài chính mà đặc biệt là quản lý các khoản chi thường xuyên, những năm qua Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại đã có nhiều giải pháp nhằm quản lý tốt hoạt động này. Tuy nhiên, việc quản lý các khoản chi thường xuyên tại trường chưa thực sự mang lại hiệu quả như mong muốn, vẫn còn tồn tại những yếu kém. Bài viết sẽ đánh giá thực trạng quản lý các khoản chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại, qua đó đề xuất các giải pháp quản lý các khoản chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại.

2. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phỏng vấn chuyên gia nhằm: (1) Tìm hiểu đặc điểm hoạt động quản lý tài chính tại trường; (2) Tìm hiểu thực trạng quản lý các khoản chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại và (3) Đề xuất giải pháp tăng cường quản

lý chi thường xuyên của trường. Tác giả đã phỏng vấn 05 người thuộc ban giám hiệu và thành viên Hội đồng trường và 10 người là trưởng/phó các phòng/ban/các khoa. Các đối tượng được khảo sát đều là những đối tượng có nhiều kinh nghiệm trong hoạch định, quản lý và điều hành các hoạt động của nhà trường nói chung và quản lý tài chính nói riêng.

3. Thực trạng quản lý các khoản chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại

3.1. Các khoản chi thường xuyên tại trường

Chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại là khoản chi có nguồn gốc từ ngân sách hoặc từ nguồn thu của trường, đây là khoản chi có tính chất tiêu dùng, không có khả năng hoàn thu hồi và không làm tăng giá trị của tài sản cố định. Mục đích của khoản chi này là duy trì hoạt động nghiên cứu khoa học, thúc đẩy hoạt động đào tạo nhằm cung cấp nguồn nhân lực về du lịch và thương mại cho đất nước. Theo kết quả phỏng vấn thì hầu hết (13/15) các nhận định đều cho rằng, hàng năm nhà trường thực hiện rất nhiều khoản chi, trong đó chi thường xuyên là các khoản chi phát sinh ở nhiều hoạt động, lĩnh vực khác nhau, với nhiều đầu mục chi:

Thứ nhất. Các khoản chi cho người lao động bao gồm: Thanh toán tiền lương theo ngạch bậc, phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên nhà giáo, các khoản

đóng góp theo lương (BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN), tiền thưởng, thu nhập tăng thêm, phúc lợi tập thể, các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo quy định.

Thứ hai: Chi phí dịch vụ cho hoạt động chuyên môn bao gồm: Chi thanh toán tiền điện, nước, điện thoại, internet, báo chí, văn phòng phẩm, công tác phí. Chi các khoản phí đặc thù như đồ bảo hộ lao động, chi mua bảo hiểm tài sản, các khoản thanh toán liên quan đến bồi dưỡng giảng dạy.

Thứ ba: Chi nghiên cứu khoa học, khoản chi này tại nhà trường bao gồm: Chi biên soạn mới hoặc chỉnh sửa chương trình, giáo trình, bài giảng, chi cho hoạt động thí nghiệm. Chi cho hội thảo khoa học, chi mua sắm các phần mềm phục vụ học tập và làm việc, chi cho các đoàn đi học tập trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học.

Thứ tư: Chi mua sắm bàn ghế, máy tính, máy in, sửa chữa phòng học, phòng làm việc. Mua các loại tài sản, trang thiết bị, vật tư khác phục vụ công tác chuyên môn lấy từ nguồn kinh phí thường xuyên.

Thứ năm: Các khoản chi phục vụ cho công tác tuyển sinh, thu phí và lệ phí tại nhà trường, bao gồm: Chi bố đăng thông tin tuyển sinh, chi phí cho người đi tuyển sinh, chi phí tổ chức thi, chấm thi, chi thường cho người thu phí, lệ phí.

Thứ sáu: Các khoản chi thường xuyên khác tại nhà trường như: Chi phí cho các ngày kỷ niệm, chi phí khai giảng, bế giảng, chi tiếp khách, chi ủng hộ, hỗ trợ khác,...

Bảng 1: Bảng Tổng hợp kinh phí giai đoạn 2016 - 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Các khoản thu						Các khoản chi							
	Tổng thu	NSNN		Thu học phí	Thu dịch vụ	Thu khác	Tổng chi	Thanh toán cho cá nhân	Mua sắm, sửa chữa nhà	Chi chuyên môn nghiệp vụ	Chi dịch vụ công cộng	Chi học bổng	Chi khác	Chi không thường xuyên
2016	21,309	7,000	3,600	7,861	986	1,862	21,309	10,365	1,506	2,651	1,154	286	1,747	3,600
2017	20,346	6,000	3,900	7,536	975	1,935	20,346	10,013	1,380	2,483	1,037	271	1,262	3,900
2018	20,797	6,000	4,450	7,352	1,037	1,958	20,797	9,836	942	2,468	1,083	269	1,749	4,450

3.2. Nội dung quản lý các khoản chi thường xuyên tại trường

Thứ nhất, lập dự toán các khoản chi: Nhà trường thực hiện lập dự toán chi tiết cho từng loại nhiệm vụ theo quy định, như: chi thường xuyên thực hiện chức năng, nhiệm vụ nhà nước giao; chi phục vụ cho công tác thu phí và lệ phí; chi hoạt động dịch vụ. Việc lập dự toán các khoản chi thường xuyên phải căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm kế hoạch, các chế độ, định mức, tiêu chuẩn chi ngân sách do Nhà nước quy định, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và phải tính đến kết quả phân tích, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ các năm trước, đặc biệt là năm báo cáo đề xây dựng được dự toán chi phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

Thứ hai, chấp hành dự toán chi thường xuyên: Công tác dự toán được cấp có thẩm quyền giao, đơn vị được điều chỉnh nội dung chi cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; đồng thời, gửi cơ quan cấp trên và Kho bạc nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để theo dõi quản lý, thanh toán và quyết toán;

Thứ ba, quyết toán các khoản chi thường xuyên: Đây là quá trình kiểm tra, rà soát các số liệu đã được phản ánh sau một kỳ thực hiện chi theo dự toán để phân tích, đánh giá kết quả thực hiện. Quyết toán chi thường xuyên đảm bảo theo các yêu cầu sau. (i) Lập báo cáo tài chính (BCTC) và gửi cho cơ quan có thẩm quyền xét duyệt theo chế độ quy định; (ii) Nội dung các BCTC phải đúng các nội dung ghi trong dự toán được duyệt và theo đúng mục lục NSNN quy định; (iii) Báo cáo quyết toán dự toán không được để tình trạng quyết toán các khoản chi lớn hơn các khoản thu.

3.3. Đánh giá thực trạng công tác quản lý các khoản chi thường xuyên tại Trường

8/10 chuyên gia tham gia phỏng

vấn đều đã nhận định: Nhờ nâng cao công tác quản lý tài chính thông qua kiểm soát hoạt động chi thường xuyên, không những giúp nhà trường chi tiêu các khoản theo kế hoạch đã xây dựng trước, đồng thời còn giúp đơn vị tiết kiệm chi phí chi thường xuyên cũng như tuân thủ chặt chẽ chế độ tài chính kế toán. Khi trao đổi với hiệu trưởng và kế toán trưởng của trường cho biết, năm 2018 nhà trường đã có 03 hoạt động chi thường xuyên sai định mức bị từ chối chi, thêm vào đó, hoạt động này còn giúp nhà trường tiết kiệm được 236 triệu đồng từ tiết kiệm chi thường xuyên. Hiện qua lao động và thủ tục hành chính được cải thiện rõ rệt, chi phí thanh toán cho làm thêm giờ, hội nghị, hội họp giảm khoảng 18,9% so với trước đây.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quản lý tài chính trường đại học còn tồn tại một số vấn đề sau:

Thứ nhất, 12/15 chuyên gia cho rằng, phương thức quản lý tài chính tại trường chưa thực sự thống nhất giữa việc lập dự toán, thực hiện dự toán và quá trình quyết toán còn thực hiện sơ sài, chưa chi tiết đối với các mục chi, khoản chi, nhất là đối với khoản chi khác chiếm tỷ trọng khá lớn hàng năm nhưng không chi tiết khoản chi này. Tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tài chính của trường chưa phát huy hết vai trò. Chưa thực địa các Phòng, Khoa, Tổ bộ môn tự chủ tài chính. Mặc dù, nhà trường có sự chủ động trong việc đưa ra các định mức chi tiêu nội bộ trong việc tự chủ tài chính của mình nhưng chưa đưa ra định mức giới hạn lớn nhất, nhỏ nhất cho thực sự phù hợp với nguồn tài chính của trường mà chủ yếu là khoản chi và dựa vào các định mức của Nhà nước quy định và tiến hành áp dụng đó. Ngoài ra, 12/15 chuyên gia cho rằng quyền tự chủ của nhà trường về công tác chuyên môn còn hạn chế như: Chưa tự chủ trong việc xác định ngân

đào tạo, quy mô tuyển sinh, mức học phí... Điều này có ảnh hưởng không nhỏ tới nguồn thu học phí, lệ phí của trường và do đó gây khó khăn cho việc thực hiện tự chủ tài chính của trường.

Thứ hai, 6/7 chuyên gia cho rằng quy chế chi tiêu nội bộ đã được xây dựng và sửa đổi cho phù hợp hơn với thực tế hoạt động của đơn vị nhưng vẫn còn chưa sát, nhiều nội dung và mức chi vẫn còn thiếu hoặc chưa đầy đủ nên khi các cơ quan thanh tra và kiểm toán kiểm tra tình hình tài chính của đơn vị sẽ phải giải trình và có khi sẽ bị xuất toán... Việc nghiên cứu, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ thường tập trung vào việc nâng cao thu nhập cho giảng viên, cán bộ, nhân viên; các vấn đề liên quan đến phục vụ đào tạo và nâng cao cơ sở vật chất cho nhà trường chưa được chú trọng.

Thứ ba, đa số các chuyên gia (14/15) đều cho rằng, nhà trường chưa huy động được tối đa các nguồn tài chính trong quá trình thực hiện quản lý tài chính tại đơn vị. 5/7 chuyên gia đã đánh giá quản lý tài chính tại trường còn để xảy ra nhiều bất cập trong phân phối các khoản chi và nội dung chi. Ngoài ra, hầu hết các chuyên gia (12/15) đều cho rằng cơ cấu chi thường xuyên chiếm tỷ trọng rất lớn. Do đó, phân tích lũy sẽ suy giảm, hạn chế hoạt động đầu tư của Nhà trường.

Thứ tư, 5/7 chuyên gia được trao đổi về công tác kiểm tra nội bộ đều cho rằng công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường chưa được tiến hành thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ về quản lý các khoản chi thường xuyên của Nhà trường chưa được tiến hành thường xuyên, các thành viên làm công tác kiểm tra, kiểm toán thường là cán bộ quản lý và giảng viên làm công tác kiểm nhiệm nên hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ. Do đó, việc kiểm tra quá trình thu chi, phân phối chênh lệch

hàng năm cũng như quản lý tài sản của trường chủ yếu mang nặng tính hình thức và đạt hiệu quả chưa cao.

4. Giải pháp tăng cường quản lý chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại

Khi trao đổi với Ban giám hiệu và các thành viên của Hội đồng trường thì ¼ chuyên gia cho rằng kiểm soát chi thường xuyên là cách tốt để lãnh đạo nhà trường kiểm tra công tác kế toán, bên cạnh đó kiểm soát chi còn giúp nhà trường tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí chi thường xuyên, theo đó, nhà trường đã áp dụng một số giải pháp:

Thứ nhất, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ: (1) Hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của trường cần xây dựng định mức cụ thể cho một số lĩnh vực như: định mức giờ nghiên cứu khoa học, hội đồng tuyển sinh, hội đồng tốt nghiệp, bảng lương cụ thể làm mất công bằng trong nhiều vấn đề, nhất là vấn đề thu nhập giữa các phòng, khoa trong nội bộ nhà trường. Đối với các khoản thu từ giảng dạy, phục vụ kỳ thi không thường xuyên, cần xây dựng định mức chung cho toàn thể các chi; (2) Bộ phận kế toán thường xuyên thực hiện việc kiểm tra đối chiếu các chứng từ kế toán đảm bảo khớp về số liệu và nội dung chi; (3) Phổ biến nguyên tắc quản lý tài chính, quy trình chế độ thanh quyết toán, quy chế chi tiêu nội bộ đến toàn bộ cán bộ, giảng viên trong nhà trường nhằm tăng cường giám sát nội bộ, công khai minh bạch tài chính trong nội bộ nhà trường; (4) Tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm toán nội bộ về trình độ chuyên môn về nghiệp vụ quản lý kinh tế, nghiệp vụ tài chính kế toán và các chính sách chế độ hiện hành, công nghệ thông tin để nắm bắt kịp thời các chế độ chính sách của nhà nước.

Thứ hai, quản lý theo dự toán: Theo kế hoạch, định kỳ cuối mỗi

năm, bộ phận kế toán của nhà trường lại tiến hành xây dựng dự toán kinh phí cho năm tài chính tiếp theo, dự toán này phải được Bộ Công thương (Vụ Tài chính và đối mới doanh nghiệp) thông qua. Tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại, bình quân hàng năm kinh phí chi thường xuyên là khoảng 18,5 tỷ đồng, kinh phí chi thường xuyên này được hình thành từ hai nguồn, một là do NSNN cấp (khoảng 10,5 tỷ đồng), hai là từ nguồn thu học phí, lệ phí, thu dịch vụ tại trường (khoảng 8,0 tỷ đồng). Để kiểm soát chi phí thường xuyên theo dự toán, kế toán chi thực hiện thanh toán và chi kinh phí thường xuyên cho các hoạt động đã có trong dự toán. Trường hợp khoản chi đó không có trong dự toán thì bộ phận nào muốn chi khoản kinh phí đó phải giải trình nguyên nhân phát sinh chi phí, hiệu quả của khoản chi phí đó mang lại, ý kiến giải trình đó phải nhận được sự đồng ý của hiệu trưởng nhà trường (chủ tài khoản) và kế toán trường.

Thứ ba, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả của chi thường xuyên: Hầu hết các chuyên gia (14/15) đều cho rằng chi tiêu kinh phí thường xuyên của nhà trường, ngoài những khoản chi không thể tiết kiệm như chi cho con người theo chế độ (Tiền lương ngạch bậc, phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi nghề,...) thì vẫn còn rất nhiều những khoản chi phí khác nhà trường có thể tiết kiệm (chi điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, chi khánh tiết, hội họp, ...). Để tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng các khoản chi phí thường xuyên, nhà trường đã thực hiện đồng bộ các giải pháp như: Tăng cường quản lý bằng hệ thống văn bản bằng cách chỉnh sửa, xây dựng mới và bổ sung hệ thống định mức, tiêu chuẩn cho việc quản lý và sử dụng tài sản của trường (điện thoại, máy fax, phương tiện đi lại, điện, nước, văn phòng phẩm...). Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả lao động và thời gian lao động để tránh

trình trạng mất cân đối trong sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện xây dựng kế hoạch thời gian lao động, xử lý công việc khoa học, hợp lý, thực hiện cải cách hành chính. Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, phương tiện đi lại,... Theo đó, nhà trường thực hiện đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, xây dựng lại định mức xăng dầu chi tiết cho từng loại xe ô tô. Công khai số km xe chạy hàng tháng đối với từng cá nhân, đơn vị. Không sử dụng xe ô tô cơ quan vào việc riêng.

Thứ tư, chi trực tiếp qua kho bạc: Theo nhận định của kế toán trường thì nhà trường luôn thực hiện tối đa các khoản chi kinh phí thường xuyên thông qua kho bạc, việc làm này nhằm tận dụng hoạt động của kho bạc để kiểm soát công tác kế toán của mình. Trên thực tế với đội ngũ cán bộ chuyên viên có trình độ chuyên môn hóa cao về kiểm soát chi và là bộ phận khách quan, độc lập với khoản chi thì kho bạc Nhà nước sẽ là bộ phận giám sát rất đáng tin cậy cho hoạt động chi kinh phí của nhà trường. Các khoản chi kinh phí qua bước kiểm soát của phòng kế toán và qua kiểm soát chi của kho bạc luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý Nhà nước về định mức chi, trình tự thực chi. Việc chi qua kho bạc đã hạn chế được nhiều khoản chi phí chi sai định mức, chi chồng chéo, trùng lặp. Ngoài ra, chi qua kho bạc còn giúp nhà trường thường xuyên kiểm soát được tình hình kinh phí của mình, thông qua việc đối chiếu kinh phí hàng tháng với kho bạc.

Thứ năm, nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ quản lý và cán bộ tài chính của nhà trường: Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ cao, am hiểu về quản lý lao động, cơ sở vật chất và tài chính sẽ có những phương án bố trí, khai thác, sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả nhất. Từ đó, nâng cao hiệu quả hoạt

động của đơn vị nói chung và hiệu quả hoạt động tài chính nói riêng, cụ thể: (i) Đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý: Nhắm nắm bắt, cập nhật, hoàn thiện kiến thức quản lý về tài chính, nhân lực, nghiệp vụ chuyên môn,... Những cán bộ quản lý chuyên môn thì phải được đào tạo kiến thức chuyên ngành; (2) Tạo điều kiện để cán bộ phòng Tài chính - Kế toán theo học các lớp tập huấn, bồi dưỡng chế độ, chính sách mới về quản lý tài chính, đặc biệt là các văn bản về tự chủ tài chính giúp cán Bộ Tài chính cập nhật và nghiên cứu thực hiện đúng, hiệu quả các văn bản quản lý của Nhà nước; (3) Đào tạo, bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ cho cán bộ tài chính kế toán nhằm phục vụ tốt công tác chuyên môn và hội nhập quốc tế.

5. Kết luận

Với nguồn thu còn hạn chế, việc sử dụng nguồn tài chính tại các trường Đại học, Cao đẳng công lập

nói chung và Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại nói riêng chưa mang lại mục tiêu như mong muốn, vẫn còn tồn tại những yếu kém. Hơn nữa, quản lý các khoản chi thường xuyên là hoạt động không tách rời với các hoạt động quản lý khác của trường, nó giữ vị trí quan trọng, quyết định và ảnh hưởng tới các hoạt động khác. Nhằm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thì việc tăng cường quản lý chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại cần phải được chú trọng và đẩy mạnh hơn nữa nhằm nâng cao công tác quản lý tài chính cũng như chất lượng đào tạo của trường trong bối cảnh hiện nay. Bài viết đã thực hiện nghiên cứu với các mục tiêu đạt được: (1) Đánh giá thực trạng quản lý chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại; (2) Đề xuất những giải pháp tăng cường quản lý chi thường xuyên tại Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại. **■**

được phân loại là thuế tài chính sẽ không có ảnh hưởng đáng kể đến những chỉ tiêu tài chính được báo cáo trong BCTC. Tuy nhiên, trong trường hợp thuế hoạt động, IFRS 16, bên thuê sẽ ghi nhận TS thuế hoạt động như là TS và nợ phải trả trên báo cáo tình hình tài chính nên sẽ có ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tài chính quan trọng như: đòn bẩy tài chính, hệ số thanh toán hiện thời, vòng quay TS, ROA, ROE, ROCE, hệ số khả năng thanh toán lãi vay, tỷ suất lợi nhuận ròng, EPS, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính... Đặc biệt, tác động đến các tỷ số tài chính như tỷ lệ đòn bẩy, hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn được xem xét là dấu hiệu cho việc vi phạm các điều khoản cho vay đối với các công ty có hoạt động thuê TS. Những thay đổi kỳ vọng được trình bày tóm tắt trong bảng 4, trang 54.

Nội dung được trình bày tóm tắt trong bảng này thể hiện những ảnh hưởng lên các chỉ tiêu tài chính quan trọng từ việc áp dụng chuẩn

Tài liệu tham khảo

1. Dương Đăng Chinh và Phạm Văn Khoan (2005). *Quản lý tài chính công*. NXB Tài chính, Hà Nội
2. Chính phủ (2015). *Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015. Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*. Hà Nội
3. Mai Ngọc Cường và cộng sự (2007). *Điều tra thực trạng và khuyến nghị giải pháp thực hiện tự chủ về tài chính ở các trường đại học Việt Nam*. Dự án điều tra cơ bản năm 2006-2007. Đề tài cấp bộ. Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
4. Nguyễn Thị Văn Anh (2017). *Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Phúc*. Luận văn Thạc sĩ, Trường ĐH Kinh tế và Quản trị Kinh doanh.
5. Nguyễn Hoàng Lan. (2018). *Hoàn thiện công tác quản lý tài chính theo cơ chế tự chủ trong các trường cao đẳng*. Viện Khoa học Giáo dục nghề nghiệp
6. Báo cáo tổng hợp kinh phí các năm 2016, 2017, 2018 của Trường Cao đẳng Du lịch và Thương mại

(Tiếp theo trang 54)

Thứ ba, Trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Theo IAS 17, dòng tiền ra từ thuế hoạt động chỉ ảnh hưởng đến dòng tiền từ hoạt động kinh doanh. IFRS 16 có sự phân tách giữa phần gốc của tổng số tiền thuê phải thanh toán (được trình bày trong các hoạt động tài chính) và phần lãi của khoản nợ thuê TS thường được trình bày trong hoạt động kinh doanh hoặc hoạt động tài chính của báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Do đó, IFRS 16 được mong đợi sẽ giảm dòng tiền ra từ hoạt động kinh doanh, với sự gia tăng tương ứng của dòng tiền ra từ hoạt động tài chính, so sánh với số tiền được báo cáo theo IAS 17 (bảng 3, trang 54).

Thứ tư, Ảnh hưởng đến các chỉ số tài chính

IASB cũng chi ra những ảnh hưởng mà IFRS 16 mang lại đối với các chỉ số tài chính của công ty. Đối với IAS 17, hợp đồng thuê

Tài liệu tham khảo

1. Deloitte. 2016. *Deloitte insights: IFRS 16 – Leasing*
2. Deloitte. 2016. *IFRS 16 – Leases*, <<https://www.iasplus.com/en/standards/ifrs16/ifrs-16>>
3. EY. 2016. *Leases – A summary of IFRS 16 and its effects*
4. IASB. 2016. *IFRS 16: effects analysis*
5. PWC. 2016. *IFRS 16: The leases standard is changing Are you ready?*